



BẢN TIN

Tài nguyên nước

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN NƯỚC





Sửa đổi, bổ sung về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ

Chính phủ vừa ban hành Nghị định 04/2022/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ.

Nghị định này đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Trong đó, các hình thức xử phạt bổ sung đối với các vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản như sau: Tước quyền sử dụng giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước; giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất; giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản từ 01 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực.

Ngoài ra, hình thức xử phạt bổ sung khác là đình chỉ hoạt động lập, thực hiện đề án dự án về tài nguyên nước; đình chỉ hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, hành nghề khoan nước dưới đất, thăm dò, khai thác khoáng sản từ 01 tháng đến 24 tháng, kể từ ngày quyết định xử phạt có hiệu lực; tịch thu tang vật (bao gồm mẫu vật là khoáng sản và các loại tang vật khác), phương tiện được sử dụng

để vi phạm hành chính.

Bên cạnh đó, Nghị định cũng bổ sung quy định phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi "lắp đặt thiết bị quan trắc, giám sát không đúng theo quy định"; Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi khai thác khoáng sản, xây dựng công trình, vật kiến trúc nổi trên sông, xây dựng cầu, cảng sông, bến tàu phà tiếp nhận tàu và các công trình thủy khác trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước hoặc trong lòng, bờ, bãi sông, hồ không phù hợp với tiêu chuẩn phòng, chống lũ, các yêu cầu kỹ thuật có liên quan theo quy định của pháp luật gây cản trở dòng chảy; ...

Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, lĩnh vực khoáng sản là 02 năm.

Bên cạnh đó, Nghị định 04/2022/NĐ-CP cũng đã sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, Điều 4; Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3, Điều 4; Sửa đổi, bổ sung khoản 1, bổ sung khoản 3 Điều 5 và bổ sung Điều 5a, 5b vào sau Điều 5; Bổ sung điểm c vào khoản 2 và

bãi bỏ một số điểm Điều 8; Sửa đổi, bổ sung khoản 3 và bổ sung khoản 4 Điều 12; Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 và khoản 11 Điều 13; Bãi bỏ toàn bộ Điều 20. Hành vi xả nước thải vào nguồn nước không có giấy phép theo quy định của pháp luật; Bãi bỏ toàn bộ Điều 21. Vi phạm quy định của giấy phép xả nước thải vào nguồn nước; ...

Về điều khoản chuyển tiếp, Nghị định nêu rõ: Đối với hành vi vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đất đai, tài nguyên nước, khoáng sản, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ quy định tại Nghị định này xảy ra trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực mà sau đó mới bị phát hiện hoặc đang xem xét, giải quyết thì áp dụng Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm để xử lý. Trường hợp Nghị định này không quy định trách nhiệm pháp lý hoặc quy định trách nhiệm pháp lý nhẹ hơn đối với hành vi đã xảy ra thì áp dụng các quy định Nghị định này để xử lý.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 06 tháng 01 năm 2022. ❖

Nguồn: DWRM



Nghị định quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 06/2022/NĐ-CP Quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Nghị định bao gồm 4 Chương, 35 Điều quy định chi tiết Điều 91, Điều 92 và Điều 139 của Luật Bảo vệ môi trường về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, bảo vệ tầng ô-dôn, tổ chức và phát triển thị trường các-bon và các biện pháp thúc đẩy hoạt động về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn.

Nghị định quy định đối tượng thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; mục tiêu, lộ trình và phương thức giảm nhẹ phát thải, tăng cường hấp thụ khí nhà kính; hệ thống đo đạc, báo cáo, thẩm định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; hoạt động kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia, cấp lĩnh vực và cấp cơ sở; phân bổ hạn ngạch phát thải khí nhà kính; kế hoạch và kết quả giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; yêu cầu đối với các đơn vị thẩm định; trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

Theo đó, đối tượng thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính gồm: Các cơ sở thuộc danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính do Thủ tướng Chính phủ ban hành. Các bộ quản lý lĩnh vực năng lượng, nông nghiệp, sử dụng đất và lâm nghiệp, quản lý chất thải, các quá trình công nghiệp là các Bộ: Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng. Chính phủ khuyến khích các tổ chức, cá nhân thực hiện giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với điều kiện, hoạt động.

Các cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính là



cơ sở có mức phát thải khí nhà kính hằng năm từ 3.000 tấn CO₂ tương đương trở lên hoặc thuộc một trong các trường hợp sau: Nhà máy nhiệt điện, cơ sở sản xuất công nghiệp có tổng lượng tiêu thụ năng lượng hằng năm từ 1.000 tấn dầu tương đương (TOE) trở lên; Công ty kinh doanh vận tải hàng hoá có tổng tiêu thụ nhiên liệu hằng năm từ 1.000 TOE trở lên; Tòa nhà thương mại có tổng tiêu thụ năng lượng hằng năm từ 1.000 TOE trở lên; Cơ sở xử lý chất thải rắn có công suất hoạt động hằng năm từ 65.000 tấn trở lên.

Phương thức giảm nhẹ phát thải khí nhà kính bao gồm: Các biện pháp chính sách, quản lý hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; Kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp lĩnh vực, cấp cơ sở; Công nghệ, quy trình sản xuất, dịch vụ ít phát thải khí nhà kính; Các cơ chế, phương thức hợp tác về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính

phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Nghị định quy định đối tượng tham gia, lộ trình phát triển, thời điểm triển khai thị trường các-bon trong nước; xác nhận tín chỉ các-bon được giao dịch trên sàn giao dịch của thị trường các-bon trong nước; trao đổi hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon trên sàn giao dịch thị trường các-bon trong nước; hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon; trách nhiệm của các cơ quan trong việc phát triển thị trường các-bon.

Lộ trình phát triển thị trường các-bon trong nước được đề xuất trên cơ sở lộ trình giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và chia ra 02 giai đoạn: Giai đoạn từ nay đến hết năm 2027 và giai đoạn từ năm 2028.

Nghị định quy định đối tượng và



quy định quản lý, loại trừ các chất theo trách nhiệm và nghĩa vụ của Việt Nam; hoạt động đăng ký sử dụng các chất được kiểm soát áp dụng cho các nhóm đối tượng có hoạt động liên quan đến các chất được kiểm soát; yêu cầu, trình tự thủ tục thực hiện phân bố, điều

chỉnh, bổ sung hạn ngạch sản xuất, nhập khẩu các chất được kiểm soát; các nội dung cơ bản, thời gian trình ban hành Kế hoạch quản lý, loại trừ các chất được kiểm soát của Việt Nam; quy định hoạt động thu gom, tái chế, tái sử dụng hoặc tiêu hủy các chất được kiểm

soát và các quy chuẩn kỹ thuật; trách nhiệm và sự phối hợp liên ngành trong quản lý các chất được kiểm soát.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 07/01/2022. ❖

Nguồn: DWRM

Ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường

Ngày 11/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Nghị định đã quy định chi tiết các nội dung của Luật Bảo vệ môi trường về bảo vệ các thành phần môi trường; phân vùng môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đô thị, nông thôn và một số lĩnh vực; quản lý chất thải; trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm, bao bì của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu; quan trắc môi trường; hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường, bồi thường thiệt hại về môi trường; công cụ kinh tế và nguồn lực bảo vệ môi trường; quản lý nhà nước, kiểm tra, thanh tra và cung cấp dịch vụ công trực tuyến về bảo vệ môi trường.

Nghị định áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân có hoạt động liên quan đến các nội dung quy định nêu trên trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển, lòng đất và vùng trời.

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP có 13 Chương 169 Điều. Cụ thể, chương 1



là những quy định chung; chương 2 quy định về bảo vệ các thành phần môi trường và di sản thiên nhiên; chương 3, phân vùng môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, đăng ký môi trường; chương 4, Bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đô thị, nông thôn và một số lĩnh vực; chương 5. Quản lý chất thải; chương 6, Trách nhiệm tái chế, xử lý sản phẩm, bao bì của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu; chương 7, quan trắc môi trường;

chương 8, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường; chương 9, phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường; bồi thường thiệt hại về môi trường; chương 10, công cụ kinh tế trong bảo vệ môi trường; chương 11, nguồn lực bảo vệ môi trường; chương 12, quản lý nhà nước, thanh tra, kiểm tra và cung cấp dịch vụ công trực tuyến về bảo vệ môi trường; chương 13, điều khoản thi hành

Nghị định số 08/2022/NĐ-CP có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. ❖

Nguồn: DWRM



Tăng cường phòng, chống hạn hán, thiếu nước, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân

Ngày 7/1, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản 150/VPCP-NN truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành về việc tăng cường phòng, chống hạn hán, thiếu nước, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân.

Phó Thủ tướng giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo tăng cường dự báo khí tượng, thủy văn, cung cấp thông tin kịp thời cho cơ quan liên quan và địa phương làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, bảo đảm nguồn nước cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức theo dõi diễn biến nguồn nước, kịp thời thông tin, hướng dẫn địa phương và người dân triển khai các giải pháp ứng phó phù hợp; hướng

dẫn, hỗ trợ các địa phương thực hiện kế hoạch, giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả...

Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam có phương án huy động điện phù hợp từ các nhà máy thủy điện trong thời gian các hồ thủy điện phải điều tiết bổ sung nước phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân...

UBND các tỉnh, thành phố chỉ đạo xây dựng kế hoạch phòng, chống hạn hán, thiếu nước vụ Đông-Xuân của địa phương phù hợp với điều kiện nguồn nước, khả năng vận hành lấy nước của công trình thủy lợi, lịch thời vụ; rà soát diện tích khó khăn về cấp nước để có phương án bảo đảm cấp nước hoặc chuyển đổi cây trồng; tổ chức nạo vét kênh mương, cửa lấy

nước, thực hiện công tác thủy lợi nội đồng nhằm tăng khả năng dẫn, trữ nước; rà soát khả năng lấy nước từ hệ thống sông Hồng-Thái Bình, có phương án thay thế hoặc lắp đặt các trạm bơm dã chiến để chủ động lấy nước.

Các địa phương vận hành công trình thủy lợi, thực hiện các biện pháp đẩy nhanh tiến độ lấy nước trong các đợt điều tiết bổ sung nước từ các hồ chứa thủy điện; tuân thủ chỉ đạo, hướng dẫn của bộ chuyên ngành về phương án lấy nước. Tổ chức tuyên truyền, thông tin đầy đủ về nguồn nước, lịch lấy nước và khuyến cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp tích trữ nước, sử dụng nước hiệu quả, tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí nước. ❖

Nguồn: DWRM

Thành phố Hồ Chí Minh: Phê duyệt 302 hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, triển khai thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP, tính đến ngày 15/12/2021, trên địa bàn

thành phố đã phê duyệt 302 hồ sơ tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Trong đó, Ủy ban nhân dân thành phố đã phê duyệt 21 hồ sơ; Sở Tài nguyên và Môi trường đã phê duyệt 279 hồ sơ; Ủy ban nhân dân quận, huyện và Thành phố Thủ Đức phê duyệt 02 hồ sơ. Tổng giá trị tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phê duyệt là 29.250.000.000 đ. Tổng số tiền Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh thu vào

ngân sách là gần 25 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, triển khai thực hiện Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 9/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện phê duyệt 29 hồ sơ phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt cho các công trình khai thác nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. ❖

Nguồn: DWRM



Bộ Tài nguyên và Môi trường: Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022

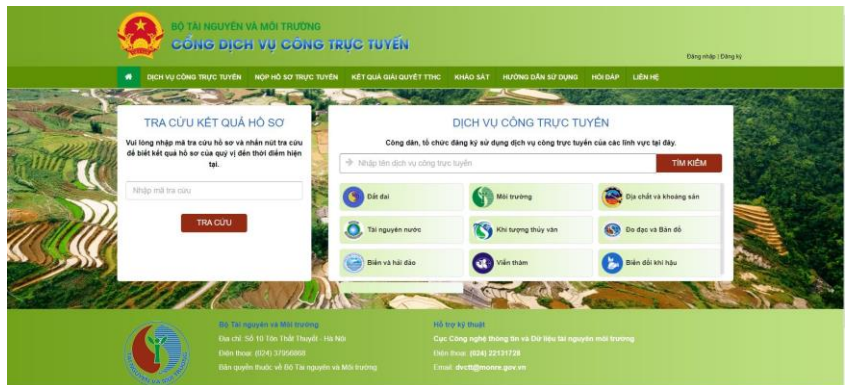
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Trần Hồng Hà đã ký Quyết định số 2612/QĐ-BTNMT Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Mục tiêu của Kế hoạch nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ thuộc Chương trình hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20/5/2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tiếp tục đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về tài nguyên và môi trường, trọng tâm xây dựng, ban hành các văn bản quy định chi tiết các luật, nghị quyết của Quốc hội, đặc biệt là Luật Bảo vệ môi trường để đưa các chính sách của Luật vào cuộc sống; tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số luật như: Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)... Hoàn thành 100% Chương trình xây dựng văn bản pháp luật năm 2022, không để nợ đọng VBQPPL.

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; xây dựng Hệ thống TTHC đơn giản, công khai, minh bạch; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC của bộ ít nhất đạt 40%; đẩy mạnh thanh toán điện tử, cung cấp ít nhất 40% TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán phí hoặc lệ phí khi giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Bộ bằng nhiều phương tiện khác nhau; ...

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 315-CTr/BCSĐTNTM



ngày 01/02/2018 của Ban Cán sự đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

Siết chặt kỷ luật tài chính, giám sát chặt chẽ đầu tư công, nguồn vốn vay, sử dụng và quản lý hiệu quả tài sản công, kiên quyết phòng chống tham nhũng, lãng phí; Tổ chức triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số ngành tài nguyên và môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xử lý công việc của Bộ, giữa các đơn vị với nhau và trong giao dịch với tổ chức, cá nhân; cập nhật và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến DVCTT đạt mức độ 3, mức độ 4 theo kế hoạch; duy trì cập nhật thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN

9001:2015 tại các đơn vị trực thuộc Bộ;...

Cùng với đó, Kế hoạch cũng đề ra những nhiệm vụ cụ thể trong: Công tác chỉ đạo, điều hành; Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải cách công vụ; Cải cách tài chính công; Hiện đại hóa hành chính; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Để thực hiện Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ phải trực tiếp chỉ đạo công tác CCHC của Bộ, của đơn vị; tiếp tục xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; đưa nội dung CCHC vào nội dung giao ban định kỳ của đơn vị; tăng cường và phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm của các tổ chức Đảng, đoàn thể trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện Kế hoạch. ❖

Nguồn: DWRM



Kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2020

Mới đây, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 2692/QĐ-BTNMT Phê duyệt kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường năm 2020 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo đó, kết quả thực hiện Bộ chỉ số năm 2020 của các địa phương được phân loại theo 03 mức: tốt, khá và trung bình.

Mức tốt (05 địa phương): Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Đà Nẵng, Quảng Ninh, Trà Vinh. Đây là các địa phương đã hoàn thành nhiều chỉ tiêu về BVMT đề ra hoặc có kết quả thực hiện cao như: tỷ lệ các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý triệt để; tỷ lệ chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đáp ứng yêu cầu BVMT;...đồng thời có tỷ lệ đánh giá của người dân về chất lượng môi trường sống trên địa bàn ở mức hài lòng cao.

Mức khá (34 địa phương): Bắc Kạn, Bắc Giang, Bình Định, Cần Thơ, Cao Bằng, Đắk Nông, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Nam, Hà Tĩnh, Hải Dương, Hải Phòng, Hưng Yên, Khánh Hoà, Kon Tum, Lâm Đồng, Lạng Sơn, Lào Cai, Long An, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Nam, Sơn La, Tây Ninh, Thanh Hoá, Thừa Thiên Huế, Tiền Giang, Tp. Hồ Chí Minh, Tuyên Quang, Vĩnh Long.

Mức trung bình (24 địa phương): An Giang, Bạc Liêu, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Phước, Bình Thuận, Cà Mau, Đắk Lắk, Gia Lai, Hà Nội, Hậu Giang, Hoà Bình, Kiên Giang, Lai Châu, Nam Định, Nghệ An, Ninh Bình, Quảng Ngãi, Quảng Trị, Sóc Trăng, Thái Bình, Thái



Nguyên, Vĩnh Phúc, Yên Bái. Các địa phương được xếp ở nhóm này chủ yếu do chưa hoàn thành nhiều chỉ tiêu về BVMT đề ra hoặc có kết quả thực hiện thấp như: tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát sinh nước thải từ 50 m³/ngày trở lên có hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được phân loại tại nguồn; tỷ lệ các khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động, liên tục, truyền số liệu trực tiếp cho Sở TN&MT tỉnh/thành phố theo quy định của pháp luật; tỷ lệ đánh giá của người dân về chất lượng môi trường sống trên địa bàn ở mức hài lòng thấp..., trong đó có một số địa phương chưa có kết quả

đánh giá một số chỉ số được quy định trong Bộ chỉ số do không tổ chức thực hiện thu thập, tổng hợp số liệu.

Căn cứ kết quả đánh giá, Bộ TN&MT đã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt, có giải pháp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác BVMT, cải thiện kết quả thực hiện Bộ chỉ số đánh giá kết quả BVMT ở những năm tiếp theo.

Hiện nay, Bộ TN&MT đã có văn bản hướng dẫn các địa phương thực hiện đánh giá kết quả BVMT cho năm 2021 theo Bộ chỉ số đã ban hành; đồng thời đang tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện nội dung Bộ chỉ số theo các chế định mới của Luật BVMT 2020 để ban hành và áp dụng cho năm 2022. ❖



Ngành Tài nguyên và Môi trường phát động phong trào thi đua năm 2022: "Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới, hội nhập, hiệu quả"

Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) vừa có Công văn số 8240/BTNMT-TĐKTTT gửi Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Khối trưởng, Cụm trưởng các Khối, Cụm thi đua về việc phát động phong trào thi đua năm 2022.

Năm 2022, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với ngành TN&MT; là năm tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và các kế hoạch theo các nghị quyết của Đảng, Quốc hội. Đồng thời, thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước và kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Bộ TN&MT (2002 - 2022), Bộ trưởng Bộ TN&MT phát động phong trào thi đua toàn ngành TN&MT năm 2022 với chủ đề "Kỷ cương, trách nhiệm, đổi mới, hội nhập, hiệu quả" nhằm khơi dậy lòng yêu nước, niềm tự hào của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành TN&MT, đặt quyết tâm cao hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.

Các nội dung phong trào thi đua gồm: Thi đua đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, hoàn thiện đồng bộ thể chế chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, tập trung tháo gỡ khó khăn, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

Thi đua thực hiện chuyển đổi số; phát triển Chính phủ số ngành tài nguyên và môi trường; phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, hiện đại hóa trong công tác chỉ đạo điều hành, kết nối liên

thông giữa các ngành, các cấp; nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền điện tử; củng cố và hoàn thiện bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính đi đôi với tạo dựng môi trường, đổi mới sáng tạo.

Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe và đời sống tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

Tích cực hưởng ứng phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở; mỗi cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành TN&MT là một hạt nhân tích cực trong phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở; tạo dựng hình ảnh người cán bộ ngành tài nguyên và môi trường "Trung thành - Tận tụy; Sáng tạo - Gương mẫu", góp phần xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, văn minh, hiện đại đáp ứng sự hài lòng của người dân.

Tiếp tục hưởng ứng, triển khai thực hiện có hiệu quả, sáng tạo các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương phát động; làm tốt công tác xây dựng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; thực hiện đánh giá, xếp loại, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động gắn

với sản phẩm, chất lượng, hiệu quả công việc.

Để triển khai các phong trào thi đua hiệu quả, Bộ TN&MT đưa ra các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu:

Một là, tập trung xây dựng, ban hành các chương trình hành động, kế hoạch công tác để triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động của ngành TN&MT thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Hai là, hoàn thiện toàn diện, đồng bộ thể chế huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài nguyên, giải quyết tốt hơn quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội trong quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu: Xây dựng, trình Quốc hội dự án Luật Đất đai (sửa đổi), Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tổng kết đánh giá và lập hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Địa chất và Tài nguyên khoáng sản. Tập trung xây dựng, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền Quy hoạch không gian biển quốc gia, các quy hoạch ngành quốc gia đồng bộ.

Ba là, phát triển tài nguyên số, dữ liệu số, chuyển đổi số ngành tài



nguyên và môi trường, phát triển vận hành hệ thống thông tin đất đai (MPLIS), cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và cơ sở dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường. Chỉ đạo điều hành về TN&MT, 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Bốn là, đổi mới mạnh mẽ công tác thi đua, khen thưởng, gắn phong trào thi đua với thực tiễn thực hiện nhiệm vụ chính trị; xây dựng kế hoạch, nội dung, tiêu chí cho từng công việc phù hợp với lĩnh vực quản lý, gắn kết chặt chẽ giữa công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhiệm vụ

xây dựng và phát triển ngành TN&MT, đóng góp xứng đáng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục hưởng ứng và đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ TN&MT phát động. ❖

Nguồn: DWRM

Bộ Tài nguyên và Môi trường: Yêu cầu báo cáo công tác chỉ đạo vận hành hồ chứa trong mùa lũ năm 2021

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa có công văn số 100/BTNMT-TNN gửi Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố: Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Kon Tum về việc báo cáo công tác chỉ đạo vận hành hồ chứa trong mùa lũ năm 2021.

Công văn nêu rõ, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 333/TB-VPCP ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp về khắc phục hậu quả mưa lũ tại các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên, trong đó giao Bộ Tài nguyên và Môi trường đánh giá việc vận hành xả lũ của các hồ chứa trong thời gian mưa lũ vừa qua, tổ chức rà soát các quy trình vận hành liên hồ chứa để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo vận hành phù hợp, hiệu quả, khắc phục những bất cập trong vận hành liên hồ.

Để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố nêu trên trên cơ sở các quy định về trách nhiệm, thẩm quyền trong công tác chỉ



đạo vận hành các hồ chứa khi xảy ra mưa lũ theo quy định của Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông: Hương, Vu Gia - Thu Bồn, Trà Khúc, Kôn- Hà Thanh, Ba, Sê San và Srêpôk, báo cáo cụ thể các nội dung về công tác chỉ đạo, ban hành lệnh vận hành đối với các hồ chứa trong quy trình vận hành liên hồ trên các lưu vực

sông nêu trên trong thời gian xảy ra mưa lũ năm 2021, đặc biệt là các đợt mưa lũ tháng 10, 11 và 12 năm 2021 và các kiến nghị liên quan (nếu có).

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 25/01/2022 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. ❖

Nguồn: DWRM



Triển khai thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông tại một số tỉnh, thành phố

Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Mới đây, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 8012/BTNMT-TNN gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng về việc triển khai thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Công văn nêu rõ, ngày 20 tháng 12 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2138/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Để tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh căn cứ theo chức năng quản lý nhà

nước được giao chỉ đạo các đơn vị có liên quan nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo thực hiện Quy hoạch theo nhiệm vụ được giao tại Điều 2 Quyết định số 2138/QĐ-TTg. Trong đó, đề nghị lưu ý thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc phạm vi quản lý:

Một là, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức lập nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; đề xuất, bổ sung Danh mục công trình điều tiết, khai thác, sử dụng nước, phát triển tài nguyên nước bao gồm các công trình có quy mô nhỏ hơn quy định tại điểm a khoản 6, mục III Điều 1 Quyết định số

2138/QĐ-TTg để đưa vào quy hoạch tỉnh theo quy định.

Hai là, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ sung chức năng cơ bản của nguồn nước quy định tại Phụ lục I của Quyết định số 2138/QĐ-TTg phù hợp với thực tế và nhiệm vụ bảo vệ môi trường (nếu cần).

Ba là, chỉ đạo cơ quan chức năng tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải các nguồn nước nội tỉnh, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và lập hành lang bảo vệ nguồn nước; thu gom, xử lý nước thải đô thị trên địa bàn trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có công văn số 8013/BTNMT-TNN gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh Kon Tum, Gia Lai về việc triển khai thực hiện Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 2204/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San thời kỳ 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Để tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh căn cứ theo chức năng quản lý nhà

nước được giao chỉ đạo các đơn vị có liên quan nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và chỉ đạo thực hiện Quy hoạch theo nhiệm vụ được giao tại Điều 2 Quyết định số 2204/QĐ-TTg. Trong đó, đề nghị lưu ý thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc phạm vi quản lý:

Một là, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức lập nội dung phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; đề xuất, bổ sung Danh mục công trình điều tiết, khai thác, sử dụng nước, phát triển tài nguyên nước bao gồm các công trình có quy mô nhỏ hơn quy định tại điểm a khoản 6, mục III Điều 1 Quyết định số

2204/QĐ-TTg để đưa vào quy hoạch tỉnh theo quy định.

Hai là, chủ trì, phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường quyết định bổ sung chức năng cơ bản của nguồn nước quy định tại Phụ lục I của Quyết định số 2204/QĐ-TTg phù hợp với thực tế và nhiệm vụ bảo vệ môi trường (nếu cần).

Ba là, chỉ đạo cơ quan chức năng tổ chức đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải, sức chịu tải các nguồn nước nội tỉnh, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất và lập hành lang bảo vệ nguồn nước; thu gom, xử lý nước thải đô thị trên địa bàn trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định.



Nguồn: DWRM



Kết quả công tác quản lý tài nguyên nước năm 2021 tại một số tỉnh, thành phố

HUNG YÊN

Theo báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) tỉnh Hưng Yên, trong năm 2021, Sở đã tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên đã cấp tổng số 102 giấy phép, trong đó có 37 giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất; 65 giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

Để tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, Sở đã ban hành các công văn đôn đốc, hướng dẫn tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh thực hiện như: số 769/STNMT-TNN ngày 14/5/2021 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 82/2017/NĐ-CP của Chính phủ; số 1327/STNMT-TNN ngày 27/7/2021 về việc đôn đốc thực hiện kết nối thiết bị

quan trắc về hệ thống theo dõi, giám sát tài nguyên nước; số 1637/STNMT ngày 31/8/2021 về việc thực hiện thủ tục cấp, gia hạn, điều chỉnh giấy phép tài nguyên nước.

Thực hiện Nghị định 43/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Sở TN&MT tỉnh Hưng Yên tổ chức lập đề cương Dự án Khoanh định hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2343/QĐ-UBND ngày 8/10/2021. Trong năm 2021, Sở đã triển khai dự án Quan trắc tài nguyên nước tỉnh Hưng Yên tại Quyết định số 1030/QĐ-UBND ngày 22/4/2021.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, tuyên truyền pháp luật, nâng

cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên nước được thực hiện thông qua thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử (Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh truyền hình Hưng Yên) bằng hình thức phỏng vấn, phóng sự, tổ chức hội thảo tập huấn cho cơ quan, doanh nghiệp, người dân, xuất bản Tạp chí Tài nguyên và Môi trường để tuyên truyền và phổ biến pháp luật về tài nguyên nước.

Sở TN&MT đã hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh lập kê khai tính tiền cấp quyền khai thác, nộp Sở TN&MT thẩm định và trình UBND tỉnh Hưng Yên ban hành 47 Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, tổng số tiền cấp quyền phải nộp là 3871 triệu đồng.

DIỆN BIÊN

Trong năm 2021, Sở TN&MT tỉnh Điện Biên đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về việc phê duyệt danh mục ao hồ không được san lấp trên địa bàn tỉnh Điện Biên, 05 văn bản trong lĩnh vực tài nguyên nước. Đồng thời, Sở đã ban hành 01 Quyết định; 03 văn bản nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên nước và triển khai các nội dung về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Bên cạnh đó, thực hiện rà soát, đôn đốc hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước thực hiện lập hồ sơ cấp giấy phép theo quy định; yêu cầu chủ các công trình thủy điện chấp hành nghiêm các quy định về tài nguyên nước theo Giấy phép đã được cấp có thẩm quyền cấp; thực hiện giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước

và báo cáo trong quá trình quản lý, vận hành.

Trong năm 2021, Sở TN&MT đã thẩm định 15 hồ sơ xin cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ đập, hồ chứa các công trình thủy điện: Huổi Vang, Sông Mã 3, Nậm Pay cho 03 tổ chức là Công ty Cổ phần thủy điện Huổi Vang - Thành Bưởi, Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Đông Á, Công ty Điện lực Điện Biên.

Bên cạnh đó, trong năm 2021 Sở tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2025, tầm nhìn đến năm 2035 đã được UBND tỉnh Điện Biên phê duyệt tại Quyết định số 1615/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2016.

Công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng về tài nguyên nước được thực

hiện thường xuyên với các phương tiện thông tin đại chúng, các trang thông tin điện tử...

Thực hiện Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 24/12/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Sở đã tiến hành công bố Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên tại công văn số 1351/STNMT-TNN ngày 31/12/2019. Bên cạnh đó, Sở TN&MT tỉnh Điện Biên đã ban hành công văn số 1170/STNMT-TNN ngày 10/11/2020 đôn đốc các huyện Điện Biên, Điện Biên Đông, Tuần Giáo, Mường Ảng và thành phố Điện Biên Phủ lập kế hoạch cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước đối với các nguồn nước thuộc địa bàn quản lý. Hiện nay, Sở đang phối hợp với UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện.



HÀ TĨNH

Nhằm triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước, trong năm 2021, Sở TN&MT Hà Tĩnh đã tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các văn bản pháp luật tài nguyên nước tới các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Đăng ký chương trình phổ biến pháp luật tài nguyên nước cho các cán bộ cấp huyện, xã thông qua các đợt tập huấn về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Bên cạnh đó, Sở thường xuyên có văn bản đôn đốc các tổ chức, cá nhân có khai thác, sử dụng nước, xả nước thải vào nguồn nước phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật tài nguyên nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trong năm 2021, Sở TN&MT đã

ban hành công văn số 3375/STNMT-TNN&BD ngày 30/8/2021 về yêu cầu báo cáo thực hiện nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước đã được cấp; công văn số 3030/STNMT-TNN&BD ngày 6/8/2021 báo cáo tổng kết đánh giá tình hình thực hiện Luật Tài nguyên nước năm 2012; công văn số 4273/STNMT-TNN&BD ngày 26/10/2021 về việc đôn đốc triển khai thực hiện việc lập Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước, trám lấp giếng khai thác nước dưới đất không sử dụng theo quy định. Đồng thời, Sở cũng tham mưu cho UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 về việc phê duyệt Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Hiện nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đang triển khai nhiệm vụ “Điều

tra, khoan định vùng hạn chế và khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất tỉnh Hà Tĩnh” và đang trong giai đoạn lập đề cương nhiệm vụ “Điều tra, rà soát, hoàn chỉnh Danh mục nguồn nước mặt nội tỉnh”.

Hưởng ứng “Ngày nước thế giới” 22/3/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản tổ chức thực hiện, chỉ đạo các sở ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các xã trên địa bàn tỉnh về việc phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền: treo băng rôn khẩu hiệu, đẩy mạnh vệ sinh môi trường, thu gom xử lý chất thải, trồng cây xanh chắn cát; chống xói lở bờ biển; ngăn ngừa xâm nhập mặn khơi thông dòng chảy, nạo vét kênh mương, ao, hồ, hệ thống thoát nước...

ĐÀ NẴNG

Trong năm 2021, Sở TN&MT tiếp tục đôn đốc các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước như: (1) Thông tư số 75/2017/TTBTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ tài nguyên nước trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất; (2) Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xử lý, trám lấp giếng không sử dụng; (3) Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính Phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và (4) Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài

nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Hiện nay, Sở đang trong quá trình hoàn thành sản phẩm nhiệm vụ lập báo cáo “Hiện trạng và phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, khoáng sản; phòng chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra trên địa bàn thành phố thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050” để tích hợp vào “Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Trong năm 2021, Sở TN&MT đã hoàn thành việc lấy ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường đối với hồ sơ sản phẩm Đề án “Khoan định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”. Bên cạnh đó, Sở đang tổng hợp hồ sơ trình UBND thành phố Đà Nẵng xem xét phê duyệt và công bố khu vực hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo quy định. Cùng với đó, Sở

đã trình UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt Đề cương và dự toán Đề án “Điều tra, lập kế hoạch và xây dựng phương án, kinh phí cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước ưu tiên cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Hiện nay, Sở đã trình UBND thành phố Đà Nẵng dự thảo Quyết định phê duyệt “Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”; lập đề cương và dự toán đề án điều tra, đánh giá dòng chảy tối thiểu trên sông, suối nội tỉnh thuộc địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước được Sở TN&MT quan tâm chỉ đạo, thực hiện thường xuyên nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định mới về tài nguyên nước; góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc bảo vệ và phát triển bền vững nguồn tài nguyên nước.



Ngành TN&MT sẽ đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Phát biểu kết luận Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022 của ngành Tài nguyên và Môi trường, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành nhấn mạnh, ngành Tài nguyên và Môi trường là một ngành có vai trò đặc biệt quan trọng trong quản lý tài nguyên, nguồn lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành ghi nhận, đánh giá cao và biểu dương tập thể lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2021 và tiếp tục phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2022, nhằm tạo động lực góp phần phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Năm 2021, Bộ đã rà soát 440 văn bản quy phạm pháp luật và các quy định của ngành; xây dựng và trình Chính phủ ban hành 7 Nghị định, 2 Nghị quyết chuyên đề, ban hành theo thẩm quyền 21 Thông tư hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực về quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, quản lý biển đảo, bảo vệ môi trường, khí tượng thủy văn,... đã góp phần tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân.

Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường năm 2021

Năm 2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã hoàn thành Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025 đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 2 (tháng 10/2021). Đây là Quy hoạch có ý nghĩa rất quan trọng, làm cơ sở để triển khai kế hoạch phát triển



Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành thay mặt Thủ tướng Chính phủ trao Bằng khen của Thủ tướng cho Bộ Tài nguyên và Môi trường về thành tích xuất sắc trong triển khai, ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2025 trên tất cả các lĩnh vực.

Công tác đo đạc bản đồ, cắm mốc để phân định ranh giới các loại đất đã được triển khai bảo đảm hiệu quả, góp phần quan trọng bảo vệ tài nguyên, khoáng sản.

Bộ Tài nguyên Môi trường đã hoàn thành trình Bộ Chính trị Đề án tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 25/4/2011 của Bộ Chính trị và đã được Bộ Chính trị thông qua ngày 30/12/2021 với nhiều giải pháp quản lý khai thác hiệu quả tài

nguyên khoáng sản trong giai đoạn tới.

Năm 2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã trình, được Quốc hội thông qua Luật Tài nguyên Môi trường biển và hải đảo năm 2015, Chiến lược phát triển kinh tế biển năm 2018, trình Chính phủ ban hành nhiều Nghị định quy định về quản lý biển, vùng bờ, quản lý môi trường biển. Trên cơ sở đó, đã tạo điều kiện thuận lợi các ngành, các địa phương phát triển kinh tế biển. Các địa phương có biển trong giai đoạn vừa qua đều khai thác hiệu quả tiềm năng lợi thế của biển, một số địa phương đã



trở thành động lực phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai năm 2021 bảo đảm kịp thời, chính xác, sát với diễn biến tình hình thiên tai đã giúp cho công tác phòng chống thiên tai được thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2022

Bên cạnh những kết quả đạt được, Phó Thủ tướng Lê Văn Thành cho rằng, ngành Tài nguyên và Môi trường cũng còn một số tồn tại, hạn chế như báo cáo tổng kết đã nêu. Đề nghị ngành Tài nguyên và Môi trường cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để khắc phục có hiệu quả trong thời gian tới, nhất là một số tồn tại hạn chế liên quan tới quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, thủ tục hành chính.

Năm 2022 là năm phải thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 để phát triển kinh tế-xã hội. Chính phủ đã đưa ra mục tiêu năm 2022 phải đạt tốc độ tăng trưởng GDP từ 6 - 6,5% và nhiều chỉ tiêu khác đều ở mức cao với quyết tâm thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm 2021-2026.

Theo đó, ngành Tài nguyên và Môi trường cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo chuẩn bị đảm bảo chất lượng Đề án tổng kết Nghị quyết 19-NQ/TW về đổi mới chính sách pháp luật về đất đai để trình Bộ Chính trị và Trung ương theo đúng tiến độ. Đồng thời chuẩn bị xây dựng Đề án sửa đổi Luật Đất đai dự kiến trình Quốc hội trong năm 2022.

Bên cạnh đó, cần tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021-2025. Đối với các địa phương, khẩn trương triển khai lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030 làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.



Toàn cảnh Hội nghị

Đẩy mạnh công tác điều tra đánh giá trữ lượng khoáng sản, nhất là khoáng sản chiến lược, quan trọng trên biển và đất liền; trước mắt trong năm 2022 phối hợp chặt chẽ với Bộ Giao thông Vận tải khảo sát, đánh giá trữ lượng khoáng sản thông thường làm vật liệu xây dựng phục vụ cho xây dựng các tuyến cao tốc,...

Bộ Tài nguyên và Môi trường cần tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Bảo vệ môi trường. Phó Thủ tướng Lê Văn Thành nhấn mạnh, để bảo đảm phát triển bền vững, cùng với việc định hướng, lựa chọn công nghệ hiện đại trong phát triển các ngành kinh tế trong giai đoạn tới, ngành Tài nguyên và Môi trường phải thực hiện thật tốt việc kiểm soát xả thải và xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường.

"Đặc biệt, Bộ Tài nguyên và Môi trường với trách nhiệm là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện các cam kết của Việt Nam tại Hội nghị COP 26, cần chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch, chương trình, hiện thực hóa mục tiêu này", Phó Thủ tướng Lê Văn Thành yêu cầu.

Quan tâm hơn nữa, nâng cao chất lượng công tác dự báo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là đầu tư trang thiết bị, mạng lưới khí tượng thủy văn, đào tạo nguồn nhân lực để bảo đảm công tác dự báo chính xác, nhất là trong công tác phòng chống thiên tai.

Tiếp tục thực hiện đột phá về thể chế chính sách, thực hiện rà soát các quy định pháp luật (các Luật, Nghị định, Thông tư) để điều chỉnh, bổ sung kịp thời, phân cấp phân quyền mạnh hơn, cải cách thủ tục hành chính nhằm khơi thông mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội;...

"Với bề dày truyền thống vẻ vang của ngành Tài nguyên và Môi trường, tôi tin tưởng rằng tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phát huy những kết quả đạt được; nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thách thức, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đóng góp nhiều hơn nữa cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước", Phó Thủ tướng Lê Văn Thành nhấn mạnh. ❖

Nguồn: DWRM (Tổng hợp)

Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Lãnh vực tài nguyên nước

Chiều ngày 29/12, Cục Quản lý tài nguyên nước phối hợp với Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước Quốc gia, Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam và Viện Khoa học tài nguyên nước đồng tổ chức Hội nghị Tổng kết công tác năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022 của Lãnh vực tài nguyên nước. Thứ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Lê Công Thành đến dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

Hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến với sự tham dự của đại diện Lãnh đạo một số đơn vị thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường (TN&MT), cùng toàn thể các cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của 04 đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên nước tại hơn 20 điểm cầu trực tuyến.

Thể chế, chính sách, pháp luật tài nguyên nước tiếp tục được hoàn thiện ở tầm chiến lược quốc gia

Phát biểu khai mạc tại Hội nghị, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh cho biết, năm 2021, lĩnh vực tài nguyên nước đã hoàn thành các nhiệm vụ trong chương trình Công tác năm 2021. Thể chế, chính sách, pháp luật về tài nguyên nước tiếp tục được hoàn thiện ở tầm chiến lược quốc gia, một số Nghị định, Thông tư được cập nhật, sửa đổi bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý. Các chính sách pháp luật được thực thi tương đối hiệu quả ở cả Trung ương và địa phương.

Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 432/QĐ-TTg ngày 24/03/2021, ban hành sớm 5 tháng so với thời hạn đăng ký. Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số



Thứ trưởng Lê Công Thành đến dự và phát biểu chỉ đạo Hội nghị.

1383/QĐ-TTg ngày 04/8/2021, ban hành sớm 2 tháng so với thời hạn đăng ký.

Bên cạnh đó, Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 2042/QĐ-TTg ngày 3/12/2021 thành lập Hội đồng thẩm định Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Cùng với đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng (số 1969/QĐ-TTg); Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srepok (số 2138/QĐ-TTg); Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San (số 2204/QĐ-TTg). Các quy hoạch tổng hợp các lưu vực sông còn lại tiếp tục được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch, nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2021 đã phối hợp với các quốc gia thành viên và Ban Thư ký tổ chức thành công Phiên họp Hội đồng Ủy hội lần thứ 28; thông qua Chiến lược phát triển thủy điện bền vững. Đồng thời, theo dõi chặt chẽ tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông Mê Công, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ và lãnh đạo Ủy ban xem xét, quyết định các chủ trương, chính sách.

Thực hiện nhiệm vụ Bộ trưởng giao, trong năm 2021, các đơn vị trong lĩnh vực nước đã phối hợp, xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước (Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021); Xây dựng dự thảo, gửi văn bản lấy ý kiến góp ý dự thảo của các cơ quan, tổ



chức liên quan về Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước sửa đổi; Thực hiện giám sát việc vận hành các hồ chứa theo quy trình vận hành liên hồ, đến nay 100% đã được kết nối, cung cấp thông tin, dữ liệu hàng ngày.

Thường xuyên theo dõi chặt chẽ tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên nước trên lưu vực sông Mê Công, kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định; Hoàn thiện công tác kiện toàn lãnh đạo Ủy ban sông Mê Công; Hoàn thành các văn kiện pháp lý của Tiểu ban như Quyết định thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ và thành phần của các Tiểu ban lưu vực sông Cửu Long và sông Sê San - Srêpôk và Quy chế hoạt động của các Tiểu ban,...

Tính đến ngày 15/12/2021, Cục Quản lý tài nguyên nước đã tiếp nhận, thẩm định 238 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước (trong đó tiếp nhận trực tuyến 71 thủ tục), trả kết quả 219 thủ tục (trong đó 60 thủ tục chuyển tiếp năm 2020) đảm bảo đúng thời gian, quy trình theo quy định; đồng thời, Cục đã thẩm định, trình Bộ phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho các tổ chức, cá nhân đã được cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt, nước dưới đất; đã phê duyệt cho 127 công trình với tổng số tiền phải thu hơn 1.600 tỷ đồng; tiếp nhận và trả lời 13 ý kiến của công dân về lĩnh vực tài nguyên nước trên hệ thống Cổng thông tin điện tử Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Nhiều dấu ấn trong hợp tác quốc tế về tài nguyên nước

Trong năm 2021, công tác hợp tác quốc tế đã được thúc đẩy mạnh mẽ, đặc biệt trong việc xây dựng Quy hoạch Tài nguyên nước Quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn 2050, các quy hoạch tổng hợp lưu vực sông (Tổ chức Cộng tác vì nước của Ôt-xtrâyli-a (AWP) và đang tiếp tục đẩy mạnh hợp tác, đàm phán và tìm kiếm nguồn hỗ trợ từ các quốc gia, các tổ chức quốc tế như WB (chương trình nước quốc gia), FAO



Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước Châu Trần Vĩnh phát biểu tại Hội nghị

(chương trình khan hiếm nước), GIZ, KOICA, AWP, Úc, Hà Lan trong việc hỗ trợ sửa đổi Luật tài nguyên nước, các chính sách và chương trình, dự án về bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia, đào tạo, chuyển giao công nghệ,...

Với vai trò là Trưởng nhóm tài nguyên nước của ASEAN tại Việt Nam, đã tích cực tham gia vào các hoạt động hợp tác ASEAN về tài nguyên nước. Cụ thể, đã tham gia góp ý cho các vấn đề quan trọng của Hội nghị ASOEN 32, cho các Hội nghị, buổi họp liên quan, thể hiện trách nhiệm với khu vực, tăng cường mối quan hệ đa phương cũng như với từng quốc gia thành viên ASEAN và các nước đối tác, các tổ chức quốc tế. Theo kế hoạch, trong năm 2022, Cục Quản lý tài nguyên nước sẽ phối hợp với các đơn vị trong Bộ để tổ chức đăng cai Hội nghị Nhóm công tác ASEAN về tài nguyên nước lần thứ 22.

Bên cạnh đó, các đơn vị trong lĩnh vực nước đã tích cực triển khai các chương trình, kế hoạch đã được thỏa thuận với Đại sứ quán Hà Lan, Trường đại học Gent (Vương quốc Bỉ), Viện Thủy lợi Quốc gia CuBa, Diễn đàn tài nguyên nước Phần Lan (Finish Water Forum) nhằm mục đích tìm kiếm sự hợp tác kỹ thuật có tác động tích cực đối với quản lý tổng hợp và bền vững tài nguyên nước và đào tạo nguồn nhân lực của cả hai bên trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ liên quan,...

Quản lý tài nguyên nước tại các địa phương có nhiều kết quả nổi bật

Trong năm 2021, Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố cũng đã tích cực tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành 121 văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành để tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước trên địa bàn. Thống kê sơ bộ, năm 2021 các địa phương đã cấp được 1.726 giấy phép tài nguyên nước các loại (trong đó: cấp mới 1.357 giấy phép; gia hạn, điều chỉnh 369 giấy phép). Trong đó cấp phép xả nước thải vào nguồn nước 998 giấy phép (chiếm 57,8%), khai thác sử dụng nước mặt 133 giấy phép (chiếm 7,7%), thăm dò nước dưới đất 39 giấy phép (chiếm 2,25%), khai thác sử dụng nước dưới đất 513 giấy phép (chiếm 29,7%), hành nghề khoan nước dưới đất 43 giấy phép (chiếm 2,5%). Đồng thời, các địa phương cũng đã phê duyệt 90 tỷ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

Theo số liệu thống kê, năm 2021, các địa phương đã triển khai tổng số 107 đoàn thanh tra kiểm tra đối với 341 tổ chức cá nhân, tổng số tiền phạt hơn 3,9 tỷ đồng, như vậy giảm hơn so với năm 2020 là 3,7 tỷ đồng (tỷ lệ 51%).

Năm 2021, đã có 10/49 địa phương đã phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, như: Hà Nội, Hưng Yên, Thái Bình, Hà Giang, Điện Biên, Quảng Bình, Đà Nẵng, Phú

Yên, Gia Lai, Lâm Đồng, Tiền Giang và Sóc Trăng,...; ngoài ra còn một số địa phương đang triển khai thực hiện Danh mục nguồn nước đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong thời gian tới.

Tập trung thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực tài nguyên nước

Tại Hội nghị, lãnh đạo 04 đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên nước đã phát biểu ý kiến làm rõ hơn các nội dung của báo cáo Tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch công tác năm 2022 lĩnh vực tài nguyên nước. Bên cạnh đó, các đại biểu tham dự hội nghị cũng đã phân tích, nêu nhiều giải pháp để các đơn vị thuộc lĩnh vực tài nguyên nước thực hiện tốt hơn nữa công tác năm 2022.

Phát biểu kết luận Hội nghị, Thứ trưởng Bộ TN&MT Lê Công Thành biểu dương kết quả đạt được của các đơn vị trong lĩnh vực tài nguyên nước trong năm 2021. Thứ trưởng cho rằng, trong năm 2021, các đơn vị trong lĩnh vực tài nguyên nước đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ giao, nhiều nhiệm vụ dù khó khăn, lần đầu tiên thực hiện nhưng đều được hoàn thành trước tiến độ.

Về những nhiệm vụ trong tâm trong thời gian tới, Thứ trưởng Lê Công Thành yêu cầu các đơn vị cần tiếp tục giữ vững và phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực hơn nữa trong quá trình thực thi nhiệm vụ và lưu ý một số nội dung trọng tâm như sau:

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật phục vụ công tác quản lý nhà nước lĩnh vực tài nguyên nước. Năm 2022 cần tập trung rà soát, sửa đổi Luật Tài nguyên nước 2012 theo yêu cầu của Quốc hội, Chính phủ, đảm bảo đáp ứng và giải quyết được các bức xúc, yêu cầu từ thực tiễn; thể hiện rõ vai trò, chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên tất cả



Các đại biểu tham gia tại các điểm cầu trực tuyến

cả các mặt từ Hệ thống văn bản QPPL đến triển khai ngoài thực địa.

Triển khai thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước quốc gia và các Quy hoạch lưu vực sông, Quy hoạch tổng thể điều tra cơ bản tài nguyên nước. Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Hồng - Thái Bình và sông Cửu Long, đảm bảo tiến độ, chất lượng.

Thực hiện kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025. Hoàn thành và vận hành hệ thống theo dõi, giám sát việc khai thác sử dụng và xả nước thải vào nguồn nước trên phạm vi toàn quốc.

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tổng thể về an ninh tài nguyên nước, đề xuất các giải pháp trữ nước thông qua các giải pháp phi công trình. Tổ chức triển khai có hiệu quả các cơ chế điều phối, giám sát liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ nguồn nước lưu vực sông.

Tiếp tục theo sát tình hình khai thác và sử dụng tài nguyên nước và các tài nguyên có liên quan tại các quốc gia thượng nguồn sông Mê Công, báo cáo kịp thời các vấn đề nóng trong lưu vực và các thông tin cập nhật quan trọng; tiếp tục đẩy mạnh hợp tác song phương, chia sẻ thông tin, số liệu với Campuchia, Lào; chuẩn bị các nội dung để tiếp tục đàm phán về Hiệp định về quy chế sử dụng nước dọc biên giới Việt Nam - Campuchia...

Cùng với đó, đẩy mạnh hợp tác Quốc tế trong việc hỗ trợ sửa đổi Luật tài nguyên nước, các chính sách và chương trình, dự án về bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia, nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước.

Triển khai thực hiện hiệu quả các dự án đánh giá sức chịu tải các sông liên tỉnh, liên quốc gia trên các lưu vực sông. Đây là một trong những nhiệm vụ nhằm khẳng định vị thế của lĩnh vực tài nguyên nước.

Khẩn trương thúc đẩy triển khai các giải pháp nhằm chuyển đổi số toàn diện lĩnh vực Tài nguyên nước. Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu khoa học theo hướng ứng dụng các công nghệ mới trong theo dõi, giám sát tài nguyên nước và các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

Xây dựng được một hệ thống cơ sở, thông tin, dữ liệu về tài nguyên nước đầy đủ, đồng bộ, phục vụ đắc lực cho công tác quản lý và hỗ trợ cho quá trình ra quyết định điều hòa phân bổ và bảo vệ tài nguyên nước các lưu vực sông.

Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện quy định của pháp luật về tài nguyên nước, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp trong công cuộc bảo vệ và phát triển tài nguyên nước. ❖

Nguồn: DWRM



Hưởng ứng Ngày Đất ngập nước thế giới năm 2022

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của các Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị chỉ đạo tổ chức một số hoạt động hưởng ứng Ngày Đất ngập nước Thế giới 02/02/2022 với chủ đề "Vi Con người và Thiên nhiên: Hãy Yêu quý, Bảo vệ và Phục hồi Đất ngập nước".

Theo Ban thư ký Công ước Ramsar, ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2022 là dấu mốc có ý nghĩa đặc biệt, vì ngày 30 tháng 8 năm 2021, Đại Hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua nghị quyết lấy ngày 02 tháng 02 hàng năm là Ngày Đất ngập nước Thế giới, mở đầu cho tầm nhìn toàn cầu lớn hơn cho các vùng đất ngập nước.

Ban thư ký Công ước Ramsar đã mời tất cả 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc tham gia tổ chức hưởng ứng, tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Đất ngập nước Thế giới vào ngày 02 tháng 02 năm 2022 với chủ đề "Vi Con người và Thiên nhiên: hãy Yêu quý, Bảo vệ và Phục hồi Đất ngập nước" ("Wetlands Action for People and Nature: Value, Manage, Restore, and Love - Wetlands") nhằm kêu gọi sự tăng cường nỗ lực và đầu tư vào bảo tồn, quản lý và phục hồi các vùng đất ngập nước và đây là giải pháp hiệu quả để ngăn chặn các cuộc khủng hoảng khí hậu và đa dạng sinh học.

Theo đó, để hưởng ứng đề nghị của Ban thư ký Công ước Ramsar và lời kêu gọi của Đại Hội đồng Liên hợp quốc về huy động sự tham gia của toàn xã hội trong bảo tồn, sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị các đơn vị chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, phổ biến về giá trị và tầm quan trọng của các vùng đất ngập nước đối với sự sống của con người và thiên nhiên, đồng thời kêu gọi mọi người dân cùng cam kết bảo vệ, sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước, tăng cường quản lý, phục hồi đất ngập nước và các hoạt động thể hiện tình yêu đối với các vùng đất ngập nước.

Tiến hành các hoạt động truyền thông phù hợp, tổ chức lễ kỷ niệm, các cuộc thi, triển lãm hoặc phát động các phong trào gắn với chủ đề Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2022 phù hợp với bối cảnh tình hình hiện nay và công tác phòng chống dịch COVID-19.

Tích hợp nội dung về bảo vệ giá trị đất ngập nước, quản lý, phục hồi và sử dụng bền vững các vùng đất ngập



WorldWetlandsDay.org #ActForWetlands



nước vào các chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của Bộ, ngành và địa phương.

Đẩy mạnh các giải pháp đầu tư vào bảo tồn, quản lý và phục hồi các vùng đất ngập nước để ngăn chặn các cuộc khủng hoảng khí hậu và đa dạng sinh học.

Các tài liệu về chủ đề Ngày Đất ngập nước Thế giới năm 2022, các hoạt động kỷ niệm Ngày Đất ngập nước Thế giới trong năm 2022 của các địa phương được đăng ký và đăng tải tại trang thông tin điện tử của Công ước Ramsar: <https://www.worldwetlandsday.org>.

Nguồn: DWRM



Cameroon tham gia Công ước Helsinki

Nghị định số 2021/754 của Tổng thống Cameroon ngày 28 tháng 12 năm 2021 đưa Cameroon trở thành quốc gia châu Phi thứ 6 tuân thủ Công ước Helsinki 1992 về Bảo vệ và Sử dụng các nguồn nước xuyên biên giới và các hồ quốc tế.

Công ước Nước Helsinki năm 1992 là một công cụ pháp lý quốc tế duy nhất và là nền tảng liên chính phủ nhằm đảm bảo việc sử dụng bền vững các nguồn nước xuyên biên giới bằng cách tạo điều kiện hợp tác giữa các quốc gia. Ban đầu, Công ước được đàm phán với tư cách là một công cụ

khu vực, nó đã được mở cho tất cả các quốc gia Thành viên Liên Hợp Quốc gia nhập từ năm 2016. Bằng cách tham gia Công ước, Cameroon lựa chọn quản lý tốt hơn các nguồn nước chung với các đất nước khác thông qua việc tăng cường hợp tác giữa các quốc gia trong lưu vực hồ Chad, Niger và Congo cũng như các con sông ven biển để thúc đẩy phát triển bền vững và hòa bình.

Thông qua công ước này, Cameroon cũng cam kết bảo tồn và phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái bởi hạn hán và lũ lụt do biến đổi khí hậu gây ra, đặc biệt là các vùng phía Bắc của đất nước. Chính phủ nước này

cũng sẽ đảm bảo tốt hơn các cơ sở vật chất về nước dành cho cả thủy lợi và sản xuất điện. Cameroon giờ đây có thể được hưởng lợi đầy đủ từ quỹ tín thác của Công ước để thúc đẩy các nỗ lực hướng tới việc đạt được Mục tiêu phát triển bền vững 6 (SDG 6)

Bằng cách tham gia Công ước, Cameroon củng cố vị thế của mình với tư cách là một tác nhân chính trong việc thúc đẩy Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước và gia nhập Cộng hòa Chad, nước thứ hai gia nhập Công ước Nước năm 1992 ở Trung Phi. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch)

Tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong quản lý tài nguyên nước

Một báo cáo mới của Tổ chức Đối tác Nước toàn cầu (GWP) và UNEP-DHI (Trung tâm Nước và Môi trường của Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc) cho thấy tiến độ đạt được các mục tiêu về giới trong các chính sách và kế hoạch quản lý tài nguyên nước tại nhiều quốc gia còn chậm.

Ở nhiều nước đang phát triển, trên thực tế, phụ nữ là những người ra quyết định về nước trong các hộ gia đình. Nghiên cứu cho thấy rằng khi phụ nữ tham gia vào việc quản lý tài nguyên nước thì cộng đồng đạt được các lợi ích kinh tế và môi trường tốt hơn.

Năm 2021, GWP là một trong những cơ quan tham gia vào việc thu thập dữ liệu để đo lường tiến độ đối với chỉ số Mục tiêu Phát triển bền vững 6.5.1 - mức độ thực hiện Quản lý tổng hợp tài nguyên nước (IWRM). Trong đó, các câu hỏi liên quan đến giới tính là một phần của cuộc khảo sát được thực



Ảnh minh họa

hiện ở 186 quốc gia cũng được đặt ra. Để làm rõ hơn, GWP đã tiến hành phân tích sâu hơn và thực hiện các cuộc phỏng vấn chuyên sâu tại 23 quốc gia. Các nghiên cứu hiện đã có trong báo cáo “Thúc đẩy hướng tới lồng ghép giới tính trong quản lý tài nguyên nước”.

Báo cáo cho thấy các chính sách

về giới và hòa nhập đã được phát triển ở nhiều quốc gia. Nhưng vẫn còn một khoảng cách giữa chính sách và thực tiễn, và các chính sách này không phải lúc nào cũng đi kèm với các kế hoạch hành động cụ thể và nhận được tài trợ đầy đủ. ❖

Nguồn: DWRM (Dịch)

Trao tặng Công trình nước sạch vùng cao tại Đồn Biên phòng Lũng Cú, tỉnh Hà Giang

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và Quỹ Toyota Việt Nam tổ chức Lễ trao tặng Công trình Nước sạch vùng cao tại Đồn Biên phòng Lũng Cú, tỉnh Hà Giang.



Đại diện Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường trao tặng công trình nước sạch cho Đồn Biên phòng Lũng Cú



Một số hình ảnh tại buổi Lễ trao tặng Công trình nước sạch vùng cao tại Đồn Biên phòng Lũng Cú, tỉnh Hà Giang

Bà Đoàn Thị Minh Phượng, đại diện Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường cho biết, Chương trình “Nước sạch vùng cao” năm nay được Trung tâm Truyền thông tài nguyên và môi trường và Quỹ Toyota Việt Nam triển khai tại Đồn Biên phòng Lũng Cú, tỉnh Hà Giang. Với địa hình phân cắt, địa hình cao hơn 1000m so với mực nước biển, nguồn nước chính được các cán bộ chiến sĩ và người dân sử dụng ở nơi đây chủ yếu được dẫn từ suối cao và từ

nước mưa. Vào mùa khô nước không đủ cho những nhu cầu cơ bản, sinh hoạt thường ngày. Chính vì đó, công trình nước sạch vùng cao sẽ bổ sung thêm nguồn nước sinh hoạt, góp phần cải thiện, hỗ trợ cho các cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Lũng Cú “Vững tay súng – chắc biên cương” và các thầy cô và học sinh Trường Tiểu học Ma Lé được an tâm công tác, giảng dạy và học tập.

“Công trình nước sạch được thiết kế, xây dựng gồm hệ thống lọc nước

tinh khiết và hệ thống bồn chứa nước thô và tinh. Lưu lượng thực tế khi sử dụng khoảng 25m³-30m³/ngày đêm. Theo đó, công trình sẽ hỗ trợ, bổ sung thêm nguồn nước sạch, đặc biệt là vào mùa khô cho hơn 50 cán bộ, chiến sĩ Đồn Biên phòng Lũng Cú và gần 400 thầy cô, học sinh đang công tác, học tập và bán trú tại trường Tiểu học Ma Lé đang nhu cầu sinh hoạt tại nơi đây” – Bà Đoàn Thị Minh Phượng cho biết thêm. ❖

Nguồn: DWRM